

MÍT NGHỆ CAO SẢN M99-I™ (Gold Polyjackfruit)

I. GIỚI THIỆU

Trước đây người ta xem Mít là cây của người nghèo, Mít có rất nhiều giống. Mã trái và phẩm chất khác biệt nhau rất xa. Kích thước chênh lệch, có giống trái chỉ 300g - 400g, có giống trái nặng vài chục ký. Ngày nay các giống Mít nghệ có phẩm chất ngon rất được nhiều người ưa chuộng.

Thời gian gần đây nhờ những thành tựu về khoa học công nghệ trong trồng trọt, chọn lọc, nhân giống mít có năng suất cao, ổn định và chất lượng ngon. Một trong các giống ấy là Mít nghệ cao sản được chọn từ tổ hợp Mít nghệ ở miền Nam. Đây là giống Mít thích hợp để ăn tươi và làm nguyên liệu cho công nghệ sấy chân không (chip). Theo tài liệu của FAO năm 1976 Mít hơn hẳn xoài là giống trái cây ngon ở các chỉ tiêu sau :

Năng lượng gấp 1,5 lần, đạm gấp 2,8 lần, Gluxit gấp 1,5 lần, Calci gấp 2,7 lần, Lân (P) gấp 2,4 lần, Sắt (Fe) và Kali (K) gấp 2 lần, Thiamin (B) gấp 1,5 lần, Riboflavin (B-2) gấp 2,2 lần và Niacin gấp 1,2 lần. Các chỉ tiêu khác tương đương nhau hoặc thấp hơn đôi chút.

II. ĐẶC ĐIỂM THỰC VẬT

Mít tên khoa học là *Artocarpus hectorophyllus*, thuộc họ dâu tằm *Moraceae*. Tên địa phương là Mít nghệ cao sản (Gold Polyjackfruit).

Mít nghệ cao sản dòng M97, M99 và M102 có nhiều triển vọng nhất.

Giống được nhân vô tính từ phương pháp ghép cành, ghép chồi và ghép mắt. Cây có sức tăng trưởng và phát triển nhanh. Khi trưởng thành có thể cao hơn 10m.

Lá đơn, mọc cách, rìa lá thẳng, cuống lá ngắn. Dáng lá hình Oval, hơi hẹp về phía đuôi. Màu lá xanh thẫm. Gân lá màu vàng nhạt nổi rõ rệt ở mặt dưới lá chứa nhiều Acetylcolin.

Thân thường thẳng hình trụ, thân cành mạnh. Da màu nâu đen, đầy trung bình có nhiều nhựa trắng chứa Steroketon kết tinh và Artostenon. Hàm lượng Tamin trong vỏ là 3,3%.

Gỗ mít có hai phần, phần ngoài màu vàng nhạt, bên trong màu vàng nghệ, gọi là lõi, cây càng già lõi càng to.

Mít có rễ cọc cắm sâu vào lòng đất. Rễ phụ và lông hút rất phát triển, ăn lan rộng có thể trên hai lần diện tích tán cây. Vì thế mít có tính chống chịu giông gió và khô hạn rất tốt.

Hoa mọc ở thân và cành lớn. Phát hoa ngắn mang một vài hay có khi đến hàng chục cụm hoa có đực lẫn cái. Cụm hoa đực và cái đều là hoa phức hợp. Mít có hoa đơn tính đồng chu nên việc thụ phấn xảy ra thuận lợi. Hoa đực (dái) có đầu cuống hoa nhỏ dài, treo thân cụm hoa có hình trụ, ngang từ 1,5 - 2,5cm, dài 5-8cm. Có thể đến hơn một nghìn thùy nhỏ (gai), đây chính là hoa mít, xếp thành những hàng không đều. Trên mỗi thùy có vòi nhỏ đó là bao phấn. Hoa cái cũng giống như hoa đực nhưng to hơn và phát triển nhanh. Có đầu cuống hoa to, cụm hoa ngang 3cm - 4cm, dài 7cm - 9cm. Có rất nhiều thùy, so với cụm hoa đực thì ít hơn. Trên mỗi đỉnh thùy mang nhụy chẻ đôi nhưng không có cánh hoa. Noãn (bầu) nằm ẩn dưới mỗi thùy và gắn liền với cuống hoa (lõi). Khi thụ phấn, hoặc thụ phấn muộn sẽ bị các múi lân cận chèn ép

trở thành xơ. Từ khi thụ phấn đến thu hoạch khoảng 3,5 - 5 tháng. Trái đều đặn, hơi dài. Trái dài có màu vàng xanh, rậm nâu một ít ở mé dưới trái. Gai nở nang cao trung bình. Vỏ trái mỏng, lõi thái nhỏ.

Múi vàng tươi to, cao, dày 0,6 - 1,2cm, ráo, giòn, ngọt và thơm, hạt nhỏ ít xơ, xơ to vỏ mỏng, khi chín không còn nhựa nên ăn tươi hay tách cơm sấy đều thuận lợi.

Trái phân bố đều tập trung gần thân chủ, đùm sai, chỉ để 2-3 trái. Trọng lượng trái từ 8 - 13kg. Năng suất rất cao và sau khi trồng khoảng 24 tháng cây có thể cho trái. Bình quân trồng 270 cây/ha

III. HIỆU QUẢ KINH TẾ VÀ LỢI ÍCH XÃ HỘI

Hầu hết các vùng đất không bị ngập úng, có đủ nước tưới trong giai đoạn xây dựng cơ bản có thể trồng mít đem lại hiệu quả kinh tế cao và lợi ích xã hội to lớn.

1. Hiệu quả kinh tế

- Lá, rễ, trái non có thể làm thuốc chữa bệnh. Trái chưa chín, cả xơ làm dưa chua, khi chín để ăn tươi, làm nguyên liệu chế biến rượu kẹo, mứt, sấy chân không (chip) để bảo quản tồn trữ được lâu dài làm tăng thêm giá trị của sản phẩm. Bình quân 5kg mít tươi cho 1kg thô thành phẩm. Ở Thái Lan trái tươi lẫn cả hạt và mít chín tách múi đóng hộp bán trong nước và xuất khẩu.

- Những gì người ta không dùng để ăn như cành, lá, vỏ, lõi, xơ đều có thể dùng để chăn nuôi trâu, bò, dê, thỏ, hươu, nai ... hay cá tai tượng, cá trắm cỏ ...

- Cây đã già, năng suất kém có thể khai thác để bán gỗ. Lõi mít rất có giá trị vì nhẹ, mịn, rắn chắc không bị mối mọt phá hại, màu vàng tươi rất đẹp và hệ số co giãn thấp nên được dùng để làm nguyên liệu sản xuất hàng mỹ nghệ cao cấp như tượng, ảnh, phù điêu, tranh sơn mài ...

- Do có nhiều công dụng hữu ích nên có thể khẳng định trồng Mít nghệ đem lại hiệu quả kinh tế cao và lâu dài.

2. Lợi ích xã hội

- Xây dựng vùng chuyên canh cây Mít nghệ cao sản có thể hình thành một tổ hợp kinh tế khép kín quy mô nhỏ hay vừa, sẽ thu hút được nhiều lao động trong trồng trọt và cả chăn nuôi, thủy sản hay chế biến các sản phẩm từ Mít. Đầu tư trồng cây Mít nghệ cao sản sẽ góp phần giải quyết việc làm cho nhiều người thất nghiệp, lao động nhàn rỗi và đưa công nghệ tiên tiến về với nông dân.

- Mít có tốc độ sinh trưởng nhanh, tán rộng, sum suê, rễ cọc ăn sâu và rễ bàng lan rộng dày đặc nên quanh năm xanh tốt, sống lâu, chịu hạn. Trồng Mít để chống xói mòn, che chắn gió bão, nên ảnh hưởng tốt cho môi trường. Vì vậy, nếu đưa cây Mít nghệ cao sản vào chương trình trồng 5 triệu ha rừng của Chính phủ sẽ đem lại lợi ích xã hội cao và có sức thuyết phục mạnh mẽ.

- Sản phẩm từ Mít nghệ cao sản được xem là sạch vì không phải dùng nhiều phân hóa học, các hormone và thuốc bảo vệ thực vật như những loại cây trồng khác. Chuyên canh cây Mít không gây ô nhiễm môi trường, sức khỏe của công nhân được đảm bảo hơn, người tiêu dùng rất an tâm vì trong sản phẩm không có mặt các độc chất gây hại. Nếu dùng các sản phẩm từ mít để thay thế các loại trái cây nhập nội không rõ nguồn gốc, ngoài tầm kiểm soát của cơ quan chức năng, thì sức khỏe người tiêu dùng sẽ được đảm bảo và ngành y tế cũng tiết kiệm được những khoảng tiền lớn để điều trị những chứng nhiễm độc cấp tính hay mãn tính.

- Mít nghệ cao sản là giống cây có khả năng đem lại hiệu quả kinh tế và lợi ích xã hội to lớn cho nhà vườn, các trang trại và là loại cây ăn trái đặc biệt có thể góp phần thắng lợi trong chương trình trồng 5 triệu ha rừng của Chính phủ.

KỸ THUẬT TRỒNG NGHỆ CAO SẢN

Mít là loại cây dễ tính được trồng nhiều nơi. Nếu trồng đại trà thì phải tuân thủ theo quy trình kỹ thuật thích hợp để chi phí đầu tư thấp, đem lại hiệu quả kinh tế cao nhất.

I. CHUẨN BỊ

Ở Việt Nam có thể trồng hầu hết các nơi, kể cả những vùng đất nghèo dinh dưỡng. Chọn đất trồng ở nơi khô ráo thoát nước tốt, không bị ngập úng kéo dài, có đủ nước tưới để cây sinh trưởng.

Vùng Đồng bằng, vùng trũng chỉ trồng mít ở những chân đất có đê bao vững vàng và phải vun mô cao 0,3m-0,8m tùy mức thủy cấp cao thấp.

Miền Đông Nam Bộ, Tây Nguyên, vùng đồi núi miền Trung đổ ra các tỉnh phía Bắc đều có thể quy hoạch trồng cây Mít nghệ cao sản kết hợp chăn nuôi, thủy sản và công nghệ chế biến.

1. Thời vụ trồng

Đầu mùa mưa tháng 5 đến tháng 7 dương lịch. Nếu chủ động nguồn nước tưới có thể trồng sớm hơn.

2. Quy hoạch

- Đo đạc tổng thể, phân lô, xác định hướng trồng, phân tích các chỉ số lý hóa của đất ...
- Xây dựng cơ bản : văn phòng, nhà kho, nhà ở, hệ thống cấp thoát nước, đường đi nội bộ, chuồng trại và hồ ao ... Đây là công việc đòi hỏi phải được tính toán dự liệu trước vì sẽ ảnh hưởng thuận lợi hay khó khăn trong suốt quá trình đầu tư.
- Định vị hốc (hay mô) trồng bằng phương pháp thủ công hoặc máy.
- Tập kết nguyên vật liệu và vật tư, cây giống đủ và thuận lợi cho việc sửa soạn hốc (mô) và trồng sau đó.

3. Cự ly trồng

- Trồng dày : Cây cách cây 5m, hàng cách hàng 6m. Một ha trồng khoảng 300 cây (vì phải chừa đường đi nội bộ).
- Trồng thưa : Cây cách cây 6m hàng cách hàng 7m. Một ha trồng khoảng 210 cây.
- Đất cần cỗi nên trồng dày, đất tốt nên trồng thưa. Hiện nay, người ta có xu hướng trồng dày để tăng sản lượng và rút ngắn thời gian hoàn vốn, sau đó áp dụng phương pháp tỉa cành hay đốn tỉa bớt.

4. Tiêu chuẩn cây trồng

- Cây giống phải được chuẩn bị trước. Cây phải đảm bảo đúng giống và phải đủ tiêu chuẩn xuất vườn. Tiêu chuẩn cây Mít nghệ cao sản có đường kính gốc lớn hơn 0,8cm cao hơn 35cm (kể từ vết ghép. Bộ rễ phát triển mạnh. Lá đang giai đoạn già. Vết ghép tiếp hợp tốt.
- Trước khi đưa đi trồng 2 tuần lễ phải ngừng bón phân, giảm tưới nước và xịt thuốc sâu rầy và phòng chống nấm bệnh thật kỹ lưỡng.

5. Làm đất

- Đất bằng phẳng phải xẻ mương rãnh sâu ít nhất 30 - 40cm (tùy nước thủy cấp ở từng nơi) để chống úng vào mùa mưa. Làm hốc sâu 40 x 40 x 40cm và đắp mô cao 40 - 70cm.
- Đất có độ dốc khoảng 5%, không cần đắp mô, chỉ cần làm hốc có kích thước 40 x 40 x 40cm.
- Độ dốc cao hơn 7%, làm hốc có kích thước 40 x 40cm và sâu 60cm.
- Mỗi hốc có thể trộn: 0,5kg vôi bột, 0,3kg phân super lân, 10kg phân chuồng hoặc xơ dừa, vỏ đậu, trấu mục ...

II. TRỒNG

1. Tập kết cây giống đến từng hốc trồng

2. Xác định vị trí trồng

- Đất bằng phẳng trồng trên mô cao 40 - 70cm
- Đất có tọc dốc khoảng 5% trồng mặt bầu ngang bằng với mặt đất.
- Đất dốc hơn 7% trồng thấp hơn mặt đất 20-30cm.

3. Trồng

- Móc lỗ sâu và to hơn bầu cây đôi chút.
- Dùng dao, kéo cắt đáy bầu và cắt bỏ đuôi chuột (rễ cọc) bị xoắn lại.
- Đặt bầu vào lỗ đã móc sẵn và rút nhẹ túi đựng bầu ra bỏ và lấp đất lại.
- Nếu đất khô phải tưới cho cây ngay, dùng rơm, rạ, cỏ rác ... đậy xung quanh bầu để giữ ẩm.
- Cây cao, ốm yếu dùng cọc cắm cố định cho cây khỏi ngã đổ.

Quy hoạch hợp lý, trồng đúng kỹ thuật là yếu tố căn bản để việc đầu tư trồng cây Mít nghệ cao sản thành công.

KỸ THUẬT CHĂM SÓC

Để cây chóng ra hoa trái, năng suất cao, lâu bền và phẩm chất ngon, đáp ứng được nhu cầu thị trường. Khâu chăm sóc có phần quan trọng đặc biệt vì không chỉ áp dụng kỹ thuật đơn thuần mà còn phải vận dụng kinh nghiệm và sự nhạy bén trong việc dự báo thị trường. Kỹ thuật chăm sóc Mít nghệ cao sản chia ra làm hai thời kỳ. Thời kỳ xây dựng cơ bản khoảng 3 năm, đó là khoảng thời gian cây được trồng xong đến lúc cho trái ổn định. Thời kỳ khai thác kinh tế từ năm thứ tư trở về sau. Đây là lúc cần nhiều kinh nghiệm để xử lý cho hoa trái và những dự báo về thị trường vì liên quan đến năng suất, chất lượng và tiêu thụ sản phẩm tươi cũng như đã qua chế biến.

I. ĐẬY GỐC GIỮ ẤM

Khi trồng xong phải dùng các vật liệu sẵn có, rẻ tiền, để đậy phủ xung quanh gốc để che cỏ dại, chống xói mòn vào mùa mưa và giữ ẩm vào mùa khô.

II. TƯỚI TIÊU NƯỚC

- Tháng đầu sau khi trồng nếu khô hạn phải tưới thường xuyên 2-3 ngày/lần. Sau đó, có thể tưới 4-5 ngày/lần. Từ năm thứ hai về sau tưới cho cây vào giai đoạn mới bón phân và những tháng quá khô hạn.
- Mít rất sợ úng nên vào mùa mưa lũ, phải kiểm tra kênh mương cống rãnh và có kế hoạch chống úng.

III. LÀM CỎ

Định kỳ làm cỏ xung quanh gốc. Cày xới chăm sóc mỗi năm 3 lần. Năm đầu tiên cày cách gốc 0,4m, năm thứ hai cách 0,6m. Ở vùng cao đầu và giữa mùa mưa cày ngang so với triền dốc, để hạn chế nước mưa cuốn trôi đất, cuối mùa nên cày xuôi theo triền dốc để trở đất. Từ năm thứ 3 chỉ làm cỏ xung quanh gốc hay cày chăm sóc theo hàng khi cần thiết. Nên giữ lại cỏ để giúp tạo nên vùng tiểu khí hậu ổn định và che chắn được bề mặt đất.

IV. CẮT TỈA TẠO TÁN

- Giúp cây tăng trưởng cân đối, các cành cấp I (cành ngang) phân bố đều nhau, loại bỏ các cành sâu bệnh, cành già cỗi, mọc không đúng hướng, cành ăn hại. Việc tỉa cành nên tiến hành khi cây cao khoảng 1m trở lên, cây còn nhỏ tỉa cành tạo tán 2-3 lần/năm. Cây lớn mỗi năm một lần khi thu hoạch trái xong.
- Cách tỉa : Cắt bỏ các cành gần sát mặt đất, cành mọc song song theo trục thân chính, giữ lại các cành cấp 1 cách gốc khoảng 40cm trở lên chọn các cành mọc theo các hướng khác nhau, cành trên cách cành dưới khoảng 40-50cm, tạo thành tầng, mỗi tầng không quá 5 cành cấp 1. Tỉa bỏ bớt các cành cấp 2,

cấp 3 ... cho cây vừa đẹp vừa thoáng. Tỉa cành là một trong những biện pháp nhằm tăng năng suất, phòng chống sâu bệnh hiệu quả và mang tính thẩm mỹ.

V. BÓN PHÂN

a. **Phân hữu cơ:** Gồm các loại phân chuồng, phân xanh, phân rác, bã dứa hay trấu mục ủ hoai ... dùng bón cho cây giúp tơi xốp đất, là môi trường tốt cho vi sinh vật có lợi hoạt động phân hủy vật chất hữu cơ tạo thành chất mùn cung cấp cho cây.

Liều lượng: Ít nhiều tùy thuộc độ tuổi của cây

Cách bón: Phải đào sâu xung quanh hay một phần tán cây để bón

Chỉ tiêu	Thời vụ bón	Lượng phân	Cách gốc	Rãnh bón (sâu x rộng)
Năm 1	Cuối mùa mưa	8kg	30cm	20cm x 20cm
Năm 2	Đầu mùa mưa	15kg	80cm	25cm x 20cm
Năm 3	Đầu mùa mưa	25kg	Rìa tán cây	30cm x 25cm
Năm 4	Thu hoạch xong	35kg	Rìa tán cây	30cm x 25cm
Năm 5	Thu hoạch xong	45kg	Rìa tán cây	30cm x 25cm

b. Phân hóa học:

Trước khi bón phân hóa học nên phân tích mẫu đất để quyết định lượng và loại phân phù hợp, đáp ứng đủ yêu cầu dinh dưỡng của cây ... Đất có độ phì nhiêu trung bình có thể bón theo tỷ lệ 2.2. 1 trong thời gian xây dựng cơ bản : Tỷ lệ 2. 3. 3 + Lưu huỳnh (S), ở thời kỳ cho trái. Ở vùng đất phù sa nhiều mùn bã hữu cơ có độ pH thấp phải bón nhiều Lân và Vôi, đất cát xám, đất gò đồi ở miền Đông cần nhiều Kali và Đạm.

- Bón phân NPK 16.16.8 (Tỷ lệ 2.2.1) trong thời kỳ xây dựng cơ bản. Đơn vị tính: Gram

Lần bón	Thứ 1	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Cộng
Năm 1	40	60	50	100	280
Năm 2	120	140	160	180	400

- Bón phân tỷ lệ 2. 3. 3 có thể sử dụng 100 kg NPK 20.20 15.13 S + 60 kg Super lân + 30 kg K₂SO₄ liều lượng. Đơn vị tính : Gram

Lần bón	Trước khi ra hoa	Đậu trái được 30 ngày	Đậu trái sau 75 ngày	Thu hoạch xong	Cộng
Năm 3	250	150	150	300	850
Năm 4	350	200	200	400	1.150
Năm 5	450	250	250	500	1.450

Lưu ý:

- Bón nhiều Lân và Đạm vào cuối thời kỳ cây nuôi trái.
- Bón phân hóa học kết hợp với phân chuồng ở những giai đoạn tương ứng.

- Quan tâm bổ sung cho cây, các loại phân trung lượng, vi lượng, bằng các chế phẩm có bán trên thị trường để giúp cây nhận được đầy đủ chất dinh dưỡng, nên kết hợp với những đợt xịt thuốc sâu rầy để cung cấp phân nuôi cây.
- Bón phân cho cây trước khi ra hoa cần dựa vào kinh nghiệm xử lý ra hoa và các dự báo về thị trường ở thời kỳ thu hoạch.

VI. PHÒNG TRỪ SÂU BỆNH GÂY HẠI

A. Bệnh hại

1. Bệnh thối nhũn

- Cây con ở vườn ươm có độ ẩm cao, quá rậm rạp dễ bị bệnh và bệnh lây lan rất nhanh. Bệnh có thể do nấm *Rizoctonia solani*, *Sclerotium*, *Pythium* gây nên.
- Trên thân gốc và bề mặt vật liệu nuôi cây có nhiều hạch nấm tròn to, nhỏ dày đặc và lây lan nhanh. Bệnh làm teo gốc, thân lá có đoạn tươi xanh và phần non chết gục như bị luộc trong nước nóng.
- Phòng bệnh
 - Sử dụng phân oai mục.
 - Tạo thông thoáng, khô ráo và thoát nước tốt.
 - Xử lý nguyên vật trong vườn ươm bằng các loại thuốc như Kitazin, Rovral, Ridonyl ...
- Trị bệnh :
 - Viben C 50 BTN, Bonanza 100 DD, Score 250 EC, Tilt 250 ND.

2. Bệnh thối gốc chảy nhựa

- Bệnh xảy ra trên các vườn mít quá ẩm ướt và có nhiều loại sâu hại chính hút nhựa cây, gây những vết thương và là cơ hội tốt cho nấm *Phytophthora* xâm nhập.
- Bệnh thể hiện ở vùng gốc có nhiều vết loét, nước dịch từ bên trong chảy rỉ ra, vỏ vùng gốc bị thối từng mảng to, bề mặt lớp gỗ ẩm ướt và thâm đen. Lá vàng, rụng và cây chết. Thường khi phát hiện được thì bệnh ở tình trạng nặng, khó chữa trị.
- Cách phòng hữu hiệu nhất là trồng cây trên đất cao ráo, thoát nước tốt. Bảo vệ các thiên địch để hạn chế mật độ sâu rầy gây hại, khi cần thiết dùng các loại thuốc hóa học có tính chọn lọc để phun xịt.

B. Sâu rầy

1. Sâu đục thân, đục cành

- Có tên *Margronia*, thành trùng đẻ trứng trên lá non, trái non sau đó đục vào thân cành.
- Xịt thuốc trừ sâu vào giai đoạn ra lá non, trái non như *Cyperan 5 EC*, *10 EC*, *Decis 2,5EC*, *Bian 40-50 EC*, *Basudin 50 EC*.

2. Ruồi đục trái

- Do loài *dacus sp.*, đẻ trứng vào trái già, gây thối nhũn trái.
- Dùng chất dẫn dụ sinh học để diệt ruồi đục. Bao bọc trái. Hay xịt thuốc diệt ruồi như *trebon 10 Nd*, *decis 25 ec* ...

3. Sâu đục trái

- Gây hại nặng trên mít làm giảm chất lượng và sản lượng. Thường ở các phần tiếp giáp các trái hay giữa trái tiếp giáp với thân, bị gây hại nặng nhất. Trái có thể bị hư hỏng hay bị rụng sớm.

- Không nên dùng biện pháp xử lý thuốc hóa học mà dùng biện pháp sinh học để phòng trừ sự gây hại hay bao trái vào cuối giai đoạn trái rụng sinh lý.

4. Ngài đục trái

- Có nhiều loài gây hại khác nhau, chúng chích hút vào ban đêm ở giai đoạn trái chín.
- Cách phòng trị giống như sâu đục trái.

5. Rầy, rệp...

- Có rất nhiều loài gây hại trên mít, chúng chích hút nhựa lá non, đọt non, trái làm lá quăn queo, cây chậm lớn, trái dị hình và kèm theo là nấm mốc bồ hóng tấn công làm giảm khả năng quang hợp của cây và trái không đẹp. Khi trồng ở nơi cao ráo thường bị rệp sáp tấn công ở phần gốc và rễ.
- Dùng các loại thuốc hóa học sau đây để trị rầy rệp khi điều tra có mật số cao : Bassan 50 EC, Supracide 40 EC, Basudin 50 ec ...
- Để bảo vệ tốt cây trồng nên áp dụng các biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp ipm
 - Thiết lập hệ thống canh tác hữu hiệu thường xuyên.
 - Dùng biện pháp sinh học tăng cường thiên địch, hạn chế dịch hại do sâu bệnh.
 - Sử dụng thuốc hóa học khi cần thiết.
 - Xây dựng hệ thống dự báo sâu bệnh, thiên địch, những điều kiện tự nhiên để có thể định hướng phù hợp tình hình sản xuất thực tế.

So với các loại cây ăn trái khác Mít nghệ cao sản là cây dễ trồng, chịu hạn rất tốt, ít công chăm sóc, áp dụng quản lý dịch hại bằng phương pháp PPM tốt có thể không cần sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật, cho có năng suất cao, chất lượng ngon, thích hợp ăn tươi, chế biến và làm thức ăn cung cấp cho ngành chăn nuôi, thủy sản, sau cùng là thu được khối lượng gỗ lớn và quý có giá trị kinh tế cao. Công nhân chăm sóc trực tiếp không bị tổn hại do nhiễm độc, người tiêu dùng không phải sợ bị ngộ độc do thuốc Bảo vệ thực vật tồn dư trong các sản phẩm.

Mít Nghệ Cao Sản là giống cây ăn trái duy nhất có thể đóng vai trò cây rừng đem lại hiệu quả kinh tế cao và lâu dài.

Mọi vấn đề về chất lượng giống và hỗ trợ kỹ thuật trồng, chăm sóc, tiêu thụ sản phẩm, xin vui lòng liên hệ nhóm tư vấn:

CÔNG TY TNHH NÔNG TRANG ISLAND

Địa chỉ: 77/7 Bình Thuận 1, Hòa Ninh, Long Hồ, Vĩnh Long

Điện thoại: 028-7300-9901 (nhánh 3) **Hotline:** 0939-133-555

Email: info@caygiong.com

NÔNG TRANG
s ẻ c h i a k h á t v ọ n g